

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: Chiến lược phát triển tài nguyên đất đai (Strategy for Land Resources Development)

- Mã số học phần : NN272
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn Tài nguyên đất đai
- Khoa Môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

### 3. Điều kiện tiên quyết:

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

- Sinh viên nắm bắt được các vấn đề cơ bản về đất đai và làm thế nào để xây dựng các đơn vị đất đai trên cơ sở của các đặc tính đất đai. Sự liên quan giữa đất đai và sử dụng đất đai với các yếu tố tác động trong hệ thống sử dụng đất đai và đưa ra các phương án sử dụng đất đai.

#### 4.2. Kỹ năng:

- Nắm bắt các phương pháp/công cụ đánh giá tính bền vững trong sử dụng đất đai.
- Tư duy hệ thống và thiết lập được mô hình bài toán tối ưu hóa đa mục tiêu trong quy hoạch phát triển bền vững tài nguyên đất đai.

#### 4.3. Thái độ:

- Sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng điều kiện tự nhiên của đất đai đối với việc phân chia sử dụng đất đai trong các vùng có điều kiện tự nhiên khác nhau.
- Sử dụng đất đai bền vững phải đứng trên quan điểm thỏa hiệp các mục tiêu về kinh tế, xã hội và môi trường.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Vấn đề sử dụng đất đai trên thế giới.
- Đất đai và nguồn tài nguyên đất đai
- Phân vùng, lĩnh vực và phát triển bền vững tài nguyên đất đai.
- Các phương pháp/công cụ trong đánh giá sử dụng bền vững tài nguyên đất đai.
- Ứng dụng toán tối ưu trong quy hoạch sử dụng bền vững đất đai.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

#### 6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Vấn đề sử dụng đất đai trên thế giới	2	4.1

1.1.	Thực trạng	1	
1.2.	Vấn đề sử dụng đất đai trên thế giới	1	
<b>Chương 2.</b>	<b>Đất đai và nguồn tài nguyên đất đai</b>	<b>3</b>	4.1, 4.2
2.1.	Đất đai	1	
2.2.	Nguồn tài nguyên đất đai	1	
2.3.	Chức năng đất đai	1	
<b>Chương 3.</b>	<b>Phân vùng, lĩnh vực và phát triển bền vững tài nguyên đất đai</b>	<b>8</b>	4.1, 4.2, 4.3
	Sự kết nối giữa quy hoạch sử dụng đất nông thôn, ven đô và đô thị	2	
3.1.	thôn, ven đô và đô thị	2	
3.2.	Phương pháp tổng hợp	2	
3.3.	Chỉ thị cho tính bền vững	2	
3.4.	Chiến lược phát triển bền vững tài nguyên đất đai	2	
<b>Chương 4.</b>	<b>Các phương pháp/công cụ trong đánh giá sử dụng bền vững tài nguyên đất đai</b>	<b>7</b>	4.1, 4.2, 4.3
4.1.	Đánh giá thích nghi đất đai tự nhiên, kinh tế	3	
4.2.	Phương pháp trọng số điểm	2	
4.3.	Mô hình cánh diều (kite)	2	
<b>Chương 5.</b>	<b>Ứng dụng toán tối ưu trong quy hoạch sử dụng bền vững đất đai</b>	<b>10</b>	4.1, 4.2, 4.3
5.1	Khái quát chung về toán tối ưu	2	
	Mô hình toán tối ưu trong quy hoạch sử dụng đất đai	8	
5.2	đai	8	

## 6.2. Thực hành: Không

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Lý thuyết; Ví dụ thực tế; Bài tập nhóm và báo cáo

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 90% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao	10%	4.1, 4.2

3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/ - Được nhóm xác nhận có tham gia	10%	4.1, 4.2, 4.3
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm	10%	4.1, 4.2, 4.3
6	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm - Tham dự đủ 90% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	4.1, 4.2, 4.3

## 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- |   |  |
|---|--|
| 1. Giáo trình Quy hoạch phân bố sử dụng đất. Lê Quang Trí. Trường Đại học Cần Thơ | MOL.046885,<br>MOL.046887,<br>MON.025706           |
| 2. Giáo trình Đánh giá đất. Lê Quang Trí. Trường Đại học Cần Thơ                  |  |
| 3. Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất. Đoàn Công Quý. Nhà xuất bản nông nghiệp      | MOL.044355<br>MOL.044356<br>NN.009421<br>NN.009423 |

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Vấn đề sử dụng đất đai trên thế giới	2		- Nghiên cứu trước: tài liệu 1
2	Đất đai và nguồn tài nguyên đất đai	3		- Nghiên cứu trước: tài liệu 1, 2
3	Phân vùng, lĩnh vực và phát triển bền vững tài nguyên đất đai	8		-Nghiên cứu trước: tài liệu 1,2
4	Các phương pháp/công cụ trong đánh giá sử dụng bền vững tài nguyên đất đai	7		-Nghiên cứu trước: tài liệu 1,2,
5	Ứng dụng toán tối ưu trong quy hoạch sử dụng bền vững đất đai	10		-Nghiên cứu trước: tài liệu 3

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/**  
**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**